

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NV
V/v thực hiện chế độ tiền thưởng
theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP
của Chính phủ

Thạch An, ngày tháng 01 năm 2024

Kính gửi:

- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học thuộc UBND huyện.

Thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi tắt là *Nghị định số 73/2024/NĐ-CP*); Công văn số 3542/UBND-NC ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện yêu cầu các phòng ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị trường học thuộc UBND huyện (gọi chung là các cơ quan, đơn vị) tổ chức thực hiện các nội dung sau:

1. Xây dựng Quy chế tiền thưởng

Các cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế tiền thưởng đối với người hưởng lương thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP, trong đó lưu ý những nội dung:

1.1. Đối tượng áp dụng chế độ tiền thưởng theo quy định tại khoản 2, Điều 2, Nghị định số 73/2024/NĐ-CP.

1.2. Quy định tiêu chí khen thưởng theo thành tích công tác đột xuất (thể hiện bằng sản phẩm, kết quả) và tiêu chí khen thưởng theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của người hưởng lương trong cơ quan, đơn vị.

1.3. Mức tiền thưởng cụ thể đối với: (1) trường hợp thưởng theo thành tích công tác đột xuất; (2) trường hợp thưởng theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm (không nhất thiết phải gắn với mức lương theo hệ số lương của từng người).

1.4. Về quy trình thủ tục xét thưởng phân loại theo 02 nội dung: (1) Tiền thưởng trên cơ sở thành tích công tác đột xuất; (2) Tiền thưởng trên cơ sở kết quả đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

1.5. Quy định rõ thẩm quyền quyết định khen thưởng thành tích công tác đột xuất và khen thưởng theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm đối với các cá nhân trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị và các đơn vị thuộc và trực thuộc.

2. Quỹ tiền thưởng

Quỹ tiền thưởng hằng năm nằm ngoài quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng được xác định bằng 10% tổng quỹ lương (*không bao gồm phụ cấp*) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc của các đối tượng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

Đến hết ngày 31/01 của năm sau liền kề, nếu cơ quan, đơn vị không sử dụng hết quỹ tiền thưởng của năm thì không được chuyển nguồn vào quỹ tiền thưởng của năm sau.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 3, Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ.

Ngân sách địa phương hỗ trợ nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng cho các cơ quan, đơn vị sau khi đã cân đối các nguồn kinh phí theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 62/2024/TT-BTC mà chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện theo quy định.

Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, thực hiện chế độ tiền thưởng của viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1, nhóm 2 do đơn vị tự đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (*nếu có*).

4. Trách nhiệm của các cơ quan đơn vị

4.1. Các cơ quan, đơn vị xây dựng Quy chế tiền thưởng và thực hiện công khai trong đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua phòng Nội vụ để tổng hợp theo dõi*) **chậm nhất ngày 10/01/2025.**

Lưu ý: Thời gian ban hành Quyết định Quy chế tiền thưởng của các cơ quan, đơn vị **chậm nhất ngày 31/12/2024**; Hiệu lực thi hành của Quy chế **kể từ ngày Nghị định số 73/2024/NĐ-CP có hiệu lực.**

- Kịp thời xét khen thưởng và chịu trách nhiệm về công tác xét thưởng thành tích công tác đột xuất, thưởng theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm cho các cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện chế độ tiền thưởng bảo đảm đúng đối tượng, dân chủ, minh bạch, khách quan, đánh giá toàn diện, chính xác, tạo động lực làm việc, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phát huy năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý bảo đảm thực chất, hiệu quả gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ là cơ sở để thực hiện chế độ tiền thưởng của cơ quan, đơn vị.

4.2. Phòng Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về chế độ tiền thưởng thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền.

4.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, báo cáo UBND huyện phân bổ kinh phí thực hiện quỹ tiền thưởng và kiểm tra, hướng dẫn công tác quyết toán theo quy định.

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện, báo cáo UBND huyện các vấn đề vướng mắc (*nếu có*) qua phòng Nội vụ, phòng Tài chính - Kế hoạch để kịp thời tổng hợp xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nông Thế Phúc